

## Phòng và trị bệnh đối với cá hoa loa kèn và nuôi trồng thủy sản

### 1. Bệnh nấm thủy my

- **Tác nhân gây bệnh:** Bệnh do một số loài nấm thuộc các giống: Achlya, Saprolegnia, Leptolegnia... gây ra. Chúng có dạng hình sợi, Bào tử nấm có tiên mao, có thể vận động trong nước nên khả năng lây lan bệnh rất cao.

#### - **Dấu hiệu khi cá bị bệnh**

Giai đoạn đầu khi cá mới bị bệnh rất khó phát hiện được bằng mắt thường và khi đã phát hiện được bằng mắt thường có nghĩa cá đã bị bệnh nặng.

Biểu hiện của bệnh nấm thủy my trên da cá xuất hiện các vùng trắng xám, sau vài ngày tại đó mọc lên các sợi nấm mảnh và phát triển lên thành từng búi nấm trắng như bông, 1 đầu sợi nấm bám vào da của cá, đầu kia tự do ngoài môi trường nước. Khi cá bị bệnh nấm thủy my sẽ bơi lội không định hướng, ngứa ngáy cọ sạt vào bờ hoặc là các vật dụng trong ao. Từ đó làm tróc vẩy trầy ra đây chính là cơ hội cho các tác nhân gây bệnh như vi khuẩn, ký sinh trùng xâm nhập và phát triển làm cho bệnh cá càng nặng hơn.

#### - **Phân bố và lan truyền bệnh**

Bệnh nấm thủy my xảy ra ở hầu hết các loài cá nước ngọt như cá trắm cỏ, cá trôi, cá mè, cá chép và còn gây ung trứng cá nhất là trứng cá chép. Bệnh hay phát triển ở các đàn cá bị thương tổn trên da do tác động cơ học như đánh bắt, vận chuyển hay do ký sinh trùng ký sinh.

Bệnh phát triển mạnh trong các ao nuôi bị ô nhiễm do mùn bã hữu cơ, ao nuôi ít được thay nước và trong các bể ấp có nhiều trứng bị ung. Nấm thường phát triển đầu tiên ở các trứng bị ung, sau lây lan nhanh sang các trứng khỏe và gây chết hàng loạt.

#### - **Biện pháp phòng bệnh tổng hợp**

Cải tạo ao sau mỗi vụ nuôi bằng cách vét bùn, tạt vôi diệt tạp từ 7 – 10kg/100m<sup>2</sup> diện tích ao nuôi.

Chọn công thức nuôi cho phù hợp, không nuôi với mật độ quá dày trong khi môi trường nước không tốt.

Cá giống trước khi thả cần được tắm qua nước muối với liều lượng 2 – 4g muối/lít nước.

Cho ăn đảm bảo 4 định: định lượng, định chất, định thời gian, định địa điểm.

Rắc vôi định kỳ xuống ao nuôi 2 lần/tháng và trước khi trời mưa từ 1.5 – 2kg/100m<sup>3</sup> nước ao.

Treo túi vôi 2 – 4kg/túi quanh chỗ cho cá ăn.

Định kỳ bổ sung Vitamin C bằng cách trộn vào thức ăn cho cá ăn với liều lượng 200 - 300g/100kg thức ăn.

Định kỳ 15 ngày dùng các chế phẩm sinh học như Biobacter, Biopower tạt 1kg cho 8.000 – 10.000m<sup>3</sup> nước ao nuôi sẽ xử lý nước đục, nước nhờn, váng nhớt,

làm sạch nước, ổn định pH, khử mùi hôi thối, phân hủy nhanh xác động thực vật, thức ăn dư thừa, mùn bã hữu cơ.

Thường xuyên theo dõi màu nước ao nuôi và kiểm tra khả năng phản xạ cũng như bắt mồi của cá. Nếu nguồn nước thuận lợi nên thay và cấp nước mới thường xuyên cho ao nuôi.

### **- Phương pháp trị bệnh**

Khi cá bị bệnh dùng một trong số các hóa chất sau để xử lý môi trường ao nuôi như:

Dùng Metylen với liều lượng 2- 3lít cho 1.000m<sup>3</sup> nước ao nuôi và lặp lại 2 lần trong 1 tuần.

BioIodine với liều lượng 1 lít cho 5.000m<sup>3</sup> nước ao nuôi hoặc xử lý bằng Vicato 1kg cho 3000m<sup>3</sup> nước ao.

Dùng 500 – 700g đồng sun phát (phèn xanh) cho 1.000m<sup>3</sup> tạt đều khắp mặt ao nuôi.

Ngoài các hóa chất trên người nuôi còn có thể dùng cây nghệ rễ hoặc lá xoan bó thành bó ngâm xuống ao nuôi để trị bệnh cho cá.

## **2. Bệnh trùng loa kèn**

**- Tác nhân gây bệnh:** Một số loài thuộc các giống *Zoothamnium*, *Vorticela*; *Epistylis*; *Apisoma*.

**- Dấu hiệu bệnh lý:** Kí sinh trên da, mang hoặc các phần phụ của vật nuôi thủy sản. Gây ảnh hưởng hô hấp, sinh trưởng của các động vật là ký chủ.

**- Phân bố và lan truyền bệnh:** Phân bố ở nước ngọt, mặn. Chúng kí sinh ở tất cả các động vật thủy sản, mỗi loại kí sinh trùng khác nhau có những kí chủ khác nhau. Bệnh hay xuất hiện vào mùa Xuân ở miền Bắc.

### **- Phòng và trị bệnh:**

Dùng 500 – 700g đồng sun phát (phèn xanh) cho 1.000m<sup>3</sup> tạt đều khắp mặt ao nuôi.

Muối ăn: tắm nước muối 2- 4% (2 – 4kg muối ăn cho 100 lít nước) cho cá bị bệnh, thời gian tắm 10 – 15 phút tùy theo sức khỏe của cá.

## **3. Bệnh virut mùa xuân trên cá chép**

**- Tác nhân gây bệnh:** Do virus gây ra; bệnh còn có tên khác như: “Bệnh phù của cá Chép; Đốm đỏ, Viêm bóng hơi”.

### **- Dấu hiệu bệnh:**

Dấu hiệu bên ngoài: Bên ngoài da sậm màu, mắt lồi, mang nhợt nhạt các tơ mang xơ rách, có hiện tượng xuất huyết điểm ở da, mang.

Dấu hiệu bên trong: khi giải phẫu bên trong thấy xoang bụng có dịch, ruột chướng hơi, tụy bị sưng và có hiện tượng xuất huyết ở bong bóng. Trong đó xuất huyết ở bong bóng được xem là dấu hiệu đặc trưng của bệnh này

### **- Giai đoạn cá hay bị bệnh:**

Bệnh thường xảy ra khi nhiệt độ thấp từ 18 - 20°C.

Giai đoạn cá càng nhỏ (dưới 1 năm tuổi) càng nhạy cảm với bệnh này nhất là cá chép giống lưu qua đông.

#### **- Giải pháp**

Đối với bệnh virus mùa xuân trên cá chép chưa có thuốc đặc trị ngoài việc sử dụng vaccine. Tuy nhiên việc dùng vaccine để trị bệnh cho cá chép nuôi thương phẩm rất tốn kém và khó áp dụng đại trà. Nên người nuôi cần điều chỉnh khung thời vụ thả giống hợp lý như vào thời điểm thời tiết có nhiệt độ ổn định > 22°C đồng thời áp dụng biện pháp phòng bệnh tổng hợp như bệnh nấm thủy my./.